

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **39/2020/HS-ST**

Ngày 18/5/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Viết Xuân.**

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Hoài Thu.**

2. Ông **Ngô Xuân Bông**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Bắc** là thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** ông **Vương Khả Nhật Thành** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 04 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐ/XXST-HS ngày 04/5/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Thị H**; Tên gọi khác: Hương đen; Sinh năm: 1995; Tại: Hải Phòng; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Số 286/8/16 Chu Văn An, Phường 2, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông: Trần Hữu V, sinh năm 1973; Con bà: Phạm Thị L, sinh năm 1976, hiện cùng trú tại Phường 2, Tp.B, tỉnh Lâm Đồng; Gia đình bị cáo: Có 02 chị em, nhỏ nhất sinh năm 2000, lớn nhất là bị cáo; Chồng: chưa có; con là: Trần Bảo N, sinh năm 2015, hiện trú tại xã T, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;

- Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 09/07/2019, Trần Thị H bị TAND thành phố B xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo Bản án số 79/HSST/2019. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách.

- Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B từ ngày 05/02/2020 cho đến nay (có mặt).

**-Người làm chứng:**

Anh Trần Minh T, sinh năm 1994; trú tại: Số nhà A đường B, phường C, Tp. D Lâm Đồng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 05/02/2020 tại nhà số 617 Trần Phú, phường B, Tp.B, Đội CSĐTTP Ma túy Công an Tp.B bắt quả tang Trần Thị H đang tàng trữ

trái phép trong túi quần jeans phía sau bên phải đang mặc trên người có 01 gói nilon kích thước (04x04) cm, trên miệng có rãnh khép kín cùng vạch kẻ ngang màu đỏ - chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (theo lời khai của H là ma túy đá). Ngoài ra còn thu giữ từ Trần Thị H 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu vàng - trắng, loại bàn phím gắn sim số 0986.885.008. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Trần Thị H khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/02/2020, Hương đến tiệm game bắn cá Thiên Long tại địa chỉ số 617 Trần Phú, phường B'Lao, Tp.B để chơi game. Đến 15 giờ cùng ngày, H nhờ 01 đối tượng tên L (chưa rõ nhân thân lai lịch) đi mua giùm ma túy đá để sử dụng với giá 700.000 đồng và trả cho L 50.000 đồng tiền công. L cầm tiền đi ra ngoài một lúc thì quay lại đưa cho H 01 gói nilon màu trắng kích thước (04x04) cm có rãnh khép kín, trên miệng có vạch kẻ ngang màu đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá. Lúc này, H cất gói nilon đựng ma túy vào túi quần sau bên phải rồi tiếp tục ở lại chơi đến 16 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Theo kết luận giám định số 246/GĐ-PC09 ngày 07/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,2276 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ.

-Về vật chứng: Cơ quan điều tra đang tạm giữ 02 phong bì niêm phong sau giám định số 246/2020/PC09 và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu vàng - trắng, loại bàn phím gắn sim số 0986.885.008.

Tại cáo trạng số 46/CT-VKSBL ngày 14/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thị H khai nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,2276 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, cụ thể như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố nêu trên là đúng. Bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung của bản cáo trạng.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đánh giá phân tích hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị H đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Viện kiểm sát đánh giá tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cân nhắc tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự, áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo H mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong sau giám định số 246/2020/PC09; Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu vàng - trắng, loại bàn phím gắn sim số 0986.885.008 đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án do đó trả lại cho bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét một cách đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 05/02/2020, bị cáo Trần Thị H khai nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,2276 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của Trần Thị H đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo Trần Thị H là người có đầy đủ nhận thức, biết rất rõ hành vi tàng trữ trái phép 1,2276 gam ma túy loại Methamphetamine của mình là hành vi nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng bị cáo đã cố ý tàng trữ bất hợp pháp để sử dụng. Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Xét tính chất mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị H, ma túy là nguyên nhân làm băng hoại đạo đức xã hội, tàn phá sức khỏe, trí tuệ của con người; bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét nhân thân của bị cáo: Trước khi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo H là người có nhân thân xấu. Năm 2019 bị cáo Trần Thị H bị TAND thành phố B xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, với thời hạn thử thách 18 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo Bản án số 79/HSST/2019 ngày 09/07/2019. Lẽ ra bị cáo phải từ bỏ con đường phạm tội của mình để trở thành người lương thiện chấp hành pháp luật. Nhưng lần phạm tội này của bị cáo lại phạm tội đang trong thời gian thử thách, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự đối với hành vi “ Tái phạm”; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự, xét thấy cần thiết phải xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Đối với hành vi của đối tượng tên L là người đã mua ma túy giùm Trần Thị H, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của tên L nên Cơ quan điều tra tách ra điều tra xử lý sau là phù hợp nên không xem xét trong vụ án

này.

[4]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án là 02 phong bì niêm phong sau giám định số 246/2020/PC09;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng - trắng, loại bàn phím gắn sim số 0986.885.008 là tài sản của bị cáo H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[5]. *Về án phí*: Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**1/Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 38, 55, 56 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt **Trần Thị H** 24 (hai bốn) tháng tù;

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 79/2019/HS - ST ngày 09/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách, nên 9 tháng án treo của bản án này chuyển thành án giam. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2020.

**2/ Về vật chứng**: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án là 02 phong bì niêm phong sau giám định số 246/2020/PC09; Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng - trắng, loại bàn phím gắn sim số 0986.885.008. Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/04/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án thành phố B.

**3/ Về án phí**: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội qui định về án phí hình sự. Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

**4/ Quyền kháng cáo**: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Công an TP.B;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS TP. B;
- Chi cục THADS.TP.B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Viết Xuân**

